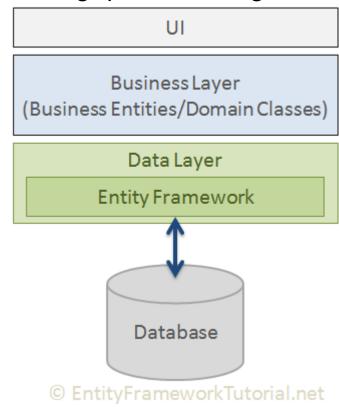


Entity Framework và ADO.NET

Nguyễn Văn Mạnh

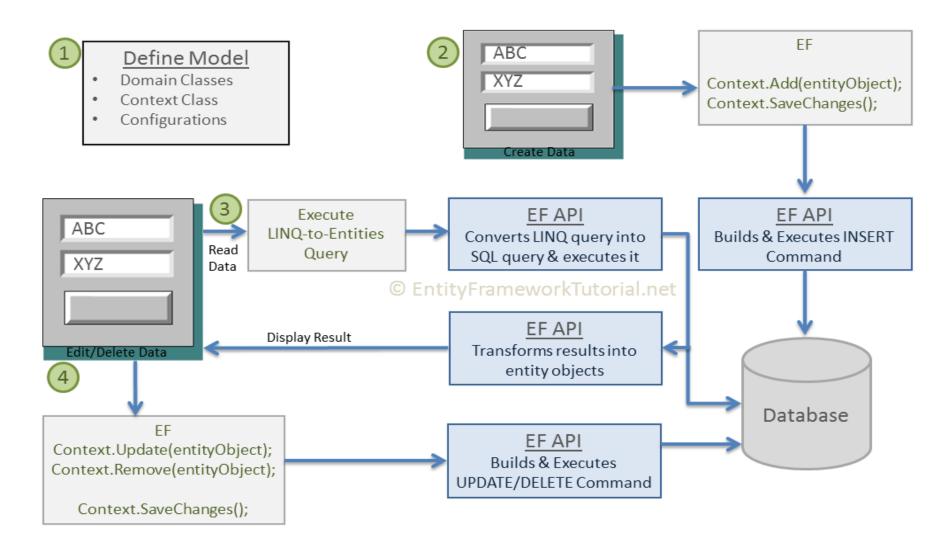
Tổng quan về Entity Framework

- Entity Framework là ORM framework mã nguồn mở bên cạnh đó là Ling to SQL
- EF được cung cấp bởi Microsoft
- EF cho phép ta có thể làm việc với dữ liệu thông qua đối tượng
- Phiên bản mới nhất là EF6 và EF Core



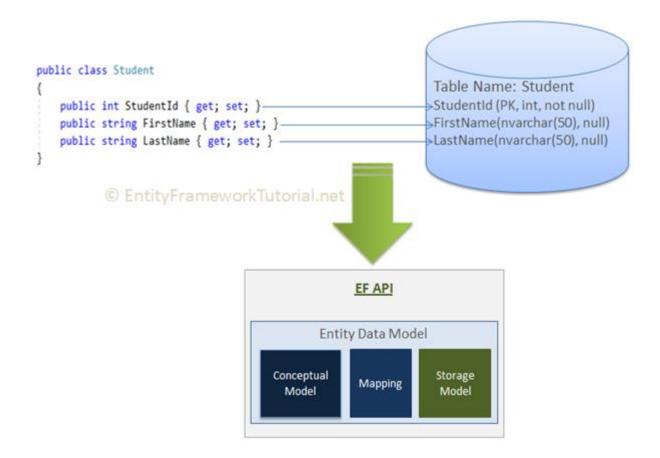


Luồng xử lý của Entity Framework



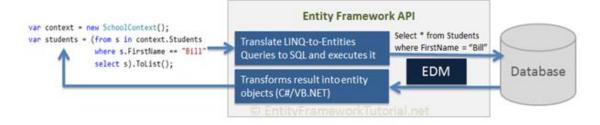


Entity Data Model (EDM)

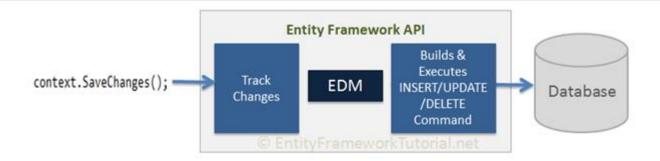




Querying

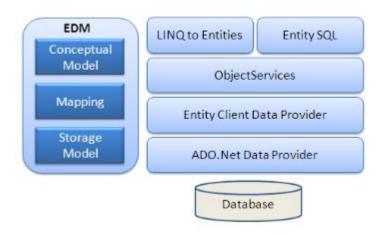


Saving





Kiến trúc tổng quan của Entity Framework





Context Class

Context class để query hoặc lưu trữ data, thực hiện savechanges()

```
public class SchoolContext : DbContext
{
    public SchoolContext()
    {
        public DbSet<Student> Students { get; set; }
        public DbSet<StudentAddress> StudentAddresses { get; set; }
        public DbSet<Grade> Grades { get; set; }
}
```

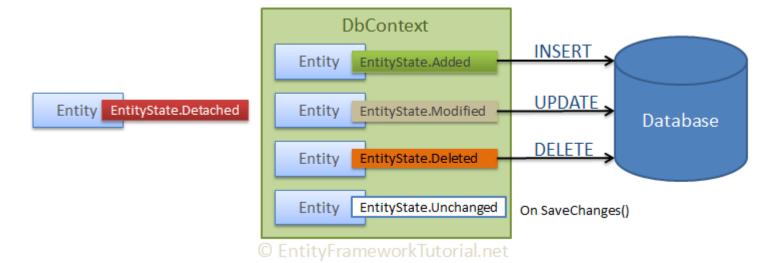


Entity Class

```
public class Student
                            public int StudentID { get; set; }
                            public string StudentName { get; set; }
                            public DateTime? DateOfBirth { get; set; }
                            public byte[] Photo { get; set; }
                            public decimal Height { get; set; }
                            public float Weight { get; set; }
                            public StudentAddress StudentAddress { get; set; }
                            public Grade Grade { get; set; }
                        public partial class StudentAddress
Scalar Properties
                            public int StudentID { get; set; }
                                                                            Reference Navigation Properties
                            public string Address1 { get; set; }
                            public string Address2 { get; set; }
                            public string City { get; set; }
                            public string State { get; set; }
                            public Student Student { get; set; }
                        public class Grade
                            public int GradeId { get; set; }
                                                                            Collection Navigation Properties
                            public string GradeName { get; set; }
                            public string Section { get; set; }
                            public ICollection<Student> Students { get; set; }
```

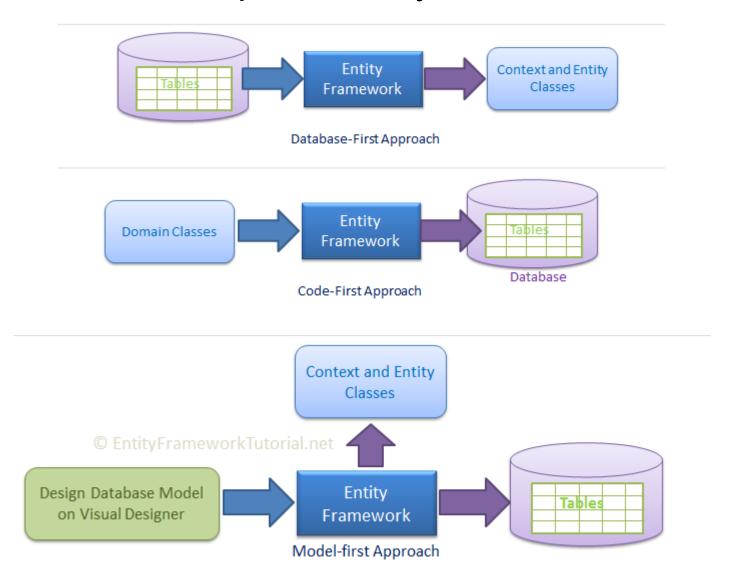


Entity State

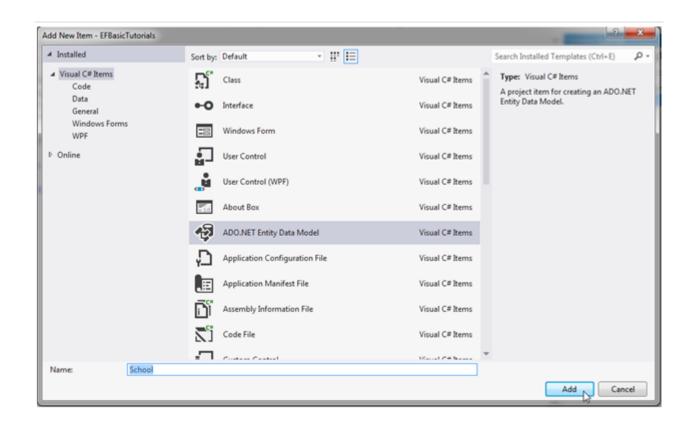




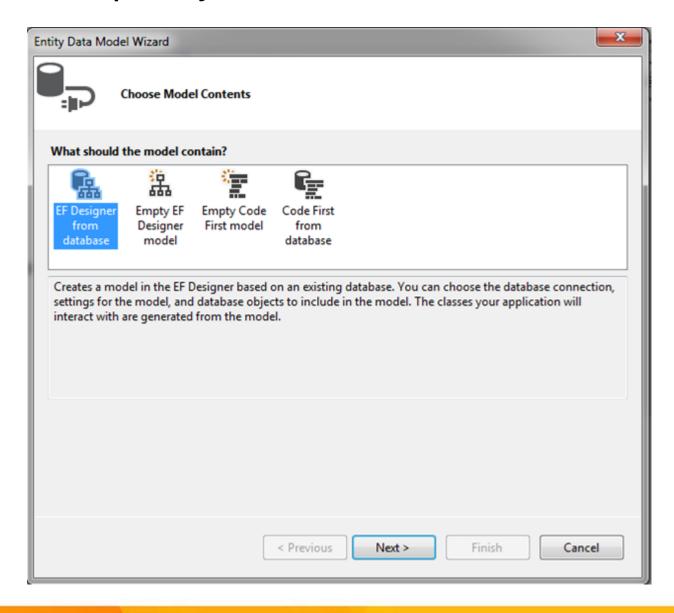
Cách tiếp cận Entity Framework



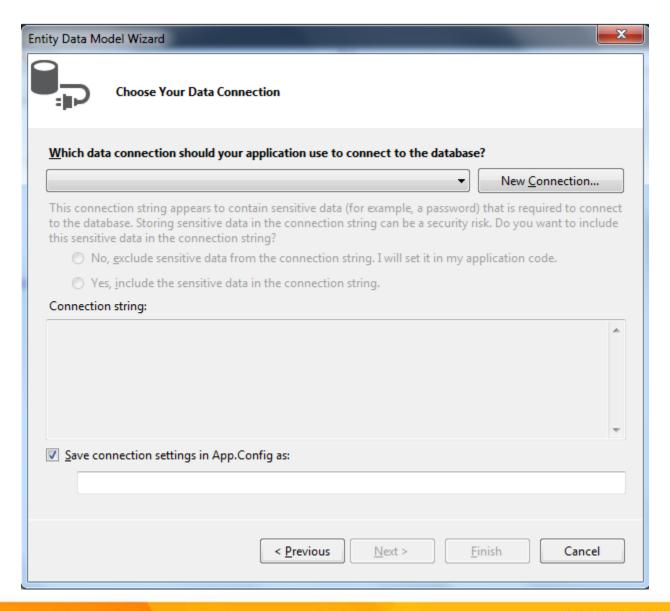




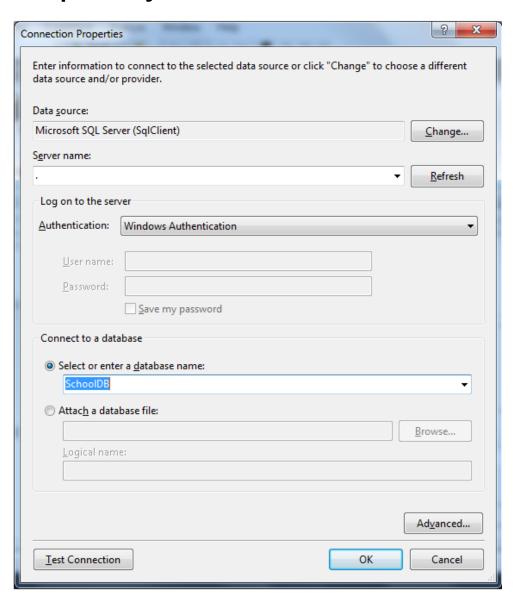




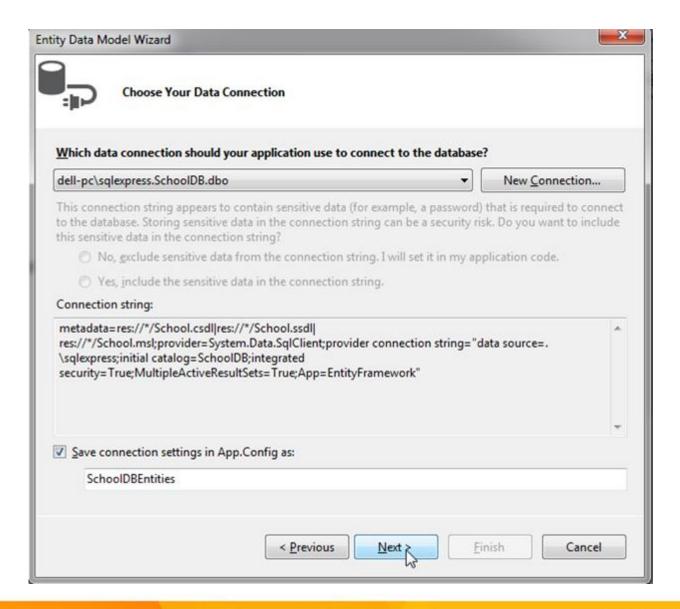




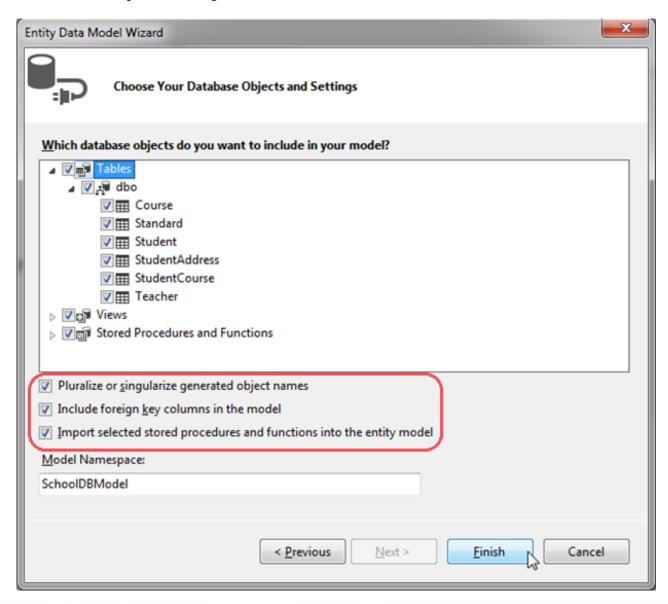




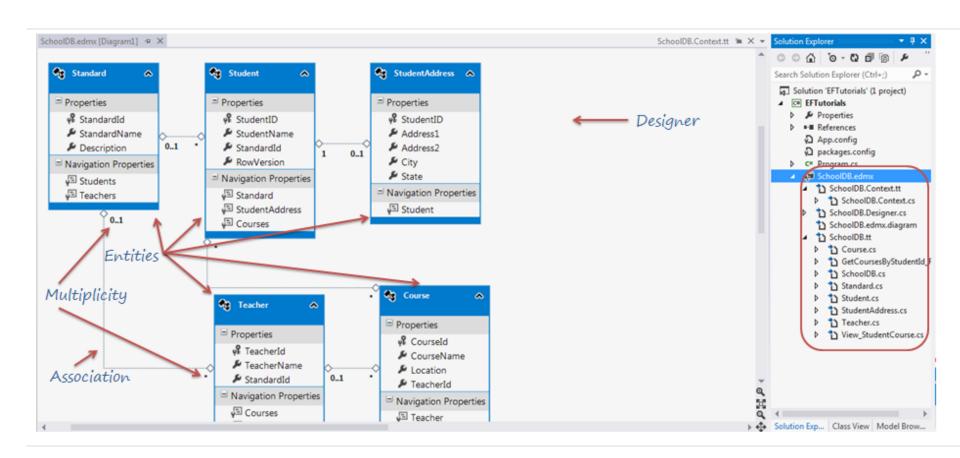






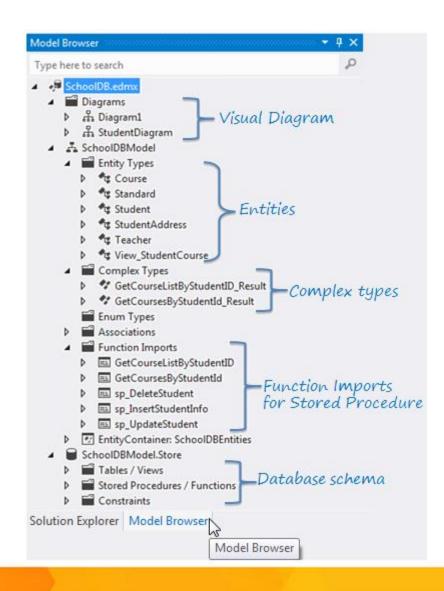








Model Browser



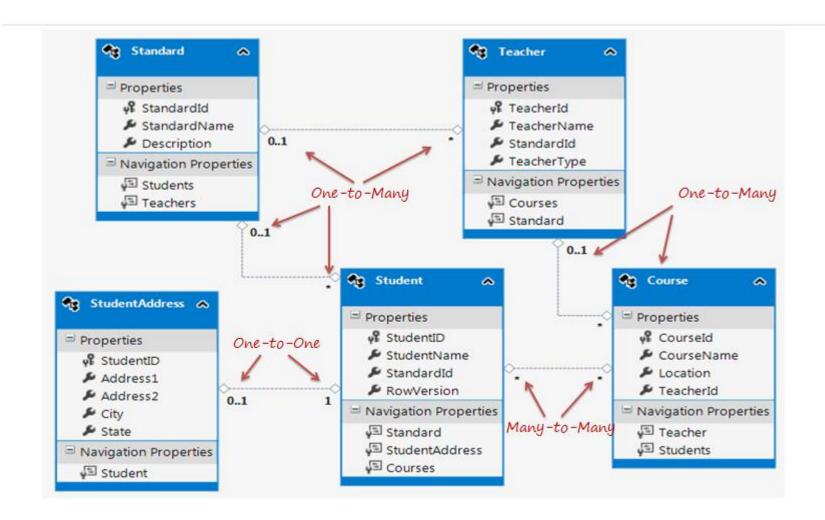


DbContext

```
TEFTutorials. School DBEntities
                                                   - @ SchoolDBEntities()
                                                                                                          0 0 6 6 0 0 0 0 0 P
  ∃namespace EFTutorials
                                                                                                          Search Solution Explorer (Ctrl+;)
                                                                                                           Solution 'EFTutorials' (1 project)
        using System;
                                                                                                           using System.Data.Entity;
                                                                                                             Properties
        using System.Data.Entity.Infrastructure;
                                                                                                             ▶ ■ References
                                                                                                               App.config
        using System.Data.Entity.Core.Objects;
                                                                                                               a packages.config
        using System.Ling;
                                                                                                               C* Program.cs
                                                                                                             ▲ SchoolDB.edmx
        public partial class SchoolDBEntities : DbContext
                                                                                                               ▲ 1 SchoolDB.Context.tt
                                                                                                                 SchoolDB.Context.cs
            public SchoolDBEntities()
                                                                                                               SchoolDB.Designer.cs
                : base("name=SchoolDBEntities")
                                                                                                                  SchoolDB.edmx.diagram
                                                                        Fluent API
                                                                                                               SchoolDB.tt
            protected override void OnModelCreating(DbModelBuilder modelBuilder)
                throw new UnintentionalCodeFirstException();
                                                                         Entity set
            public virtual ObSet<Course> Courses { get; set; }
            public virtual DbSet<Standard> Standards { get; set; }
            public virtual DbSet<Student> Students { get; set; }
            public virtual DbSet<StudentAddress> StudentAddresses { get; set; }
            public virtual ObSet<Teacher Teachers { get; set; }</pre>
```



Relationship





Query

Ling to entities

Ling Method

Linq Syntax

```
using (var context = new SchoolDBEntities())
{
    var query = from st in context.Students
        where st.StudentName == "Bill"
        select st;

    var student = query.FirstOrDefault<Student>();
}
```



Query

Ling to entities

- First()
- FirstOrDefault()
- Single()
- SingleOrDefault()

var ctx = new SchoolDBEntities(); var student = ctx.Students.Find(1);

using (var ctx = new SchoolDBEntities())

// or descending order

- ToList()
- Count()

```
using (var ctx = new SchoolDBEntities())
                                          var student = (from s in ctx.Students
                                                      where s.StudentName == "Bill"
                                                      select s).FirstOrDefault<Student>();
var students = ctx.Students.OrderBy(s => s.StudentName).ToList();
var descStudents = ctx.Students.OrderByDescending(s => s.StudentName).ToList();
```



Query

Entity SQL

Native SQL

```
using (var ctx = new SchoolDBEntities())
{
   var studentName = ctx.Students.SqlQuery("Select studentid, studentname, standardId from Student where studentname='Bill'").FirstOrDefault<Student>();
}
```



Eager Loading

 Là quá trình tải một loại thực thể thì cũng tải cho loại thực thể liên quan như một phần của truy vấn. Được sử dụng bằng hàm Include()

```
using (var ctx = new SchoolDBEntities())
                        var stud1 = ctx.Students
                                       .Include("Standard")
                                       .Where(s => s.StudentName == "Bill")
                                       .FirstOrDefault<Student>();
SELECT TOP (1)
[Extent1].[StudentID] AS [StudentID],
[Extent1].[StudentName] AS [StudentName],
[Extent2].[StandardId] AS [StandardId],
[Extent2].[StandardName] AS [StandardName],
[Extent2].[Description] AS [Description]
FROM [dbo].[Student] AS [Extent1]
LEFT OUTER JOIN [dbo].[Standard] AS [Extent2] ON [Extent1].[StandardId] = [Extent2].[StandardId]
WHERE 'Bill' = [Extent1].[StudentName]
```



Lazy Loading

Entity chỉ được load khi có lời gọi.

```
using (var ctx = new SchoolDBEntities())
{
    //Loading students only
    IList<Student> studList = ctx.Students.ToList<Student>();

    Student std = studList[0];

    //Loads Student address for particular Student only (seperate SQL query)
    StudentAddress add = std.StudentAddress;
}
```

- Để sử dụng lazyloading
 - Context.Configuration.ProxyCreationEnable = true
 - Context.Configuration.LazyLoadingEnable = true
 - Navigation property phải để public và virtual



Explicit Loading

Load tường minh sử dụng hàm Load() để gọi các thực thể quan hệ



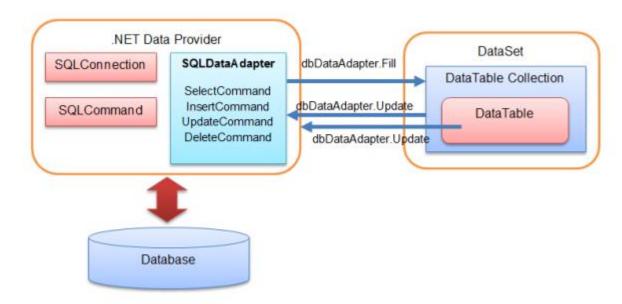
So sánh performance giữa các query

	Linq to entities	Entity SQL	Raw SQL
Lần 1	1,402,392,150 ms	82ms	7ms
Lần 2	1,402,392,206 ms	4ms	5ms
Lần 3	1,402,392,197 ms	4ms	5ms



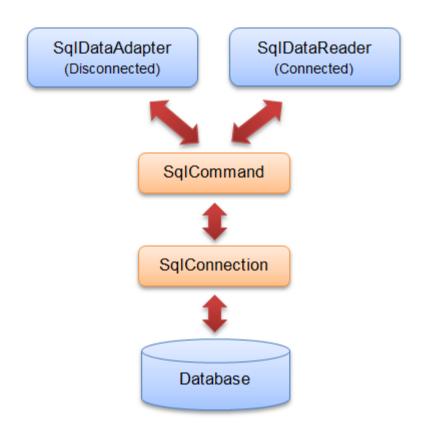
Giới thiệu về ADO.NET

- Thư viện hỗ trợ thao tác với database từ Microsoft
- Các đối tượng
 - SqlConnection
 - SqlCommand
 - SqlDataReader
 - DataSet
 - SqlDataAdapter



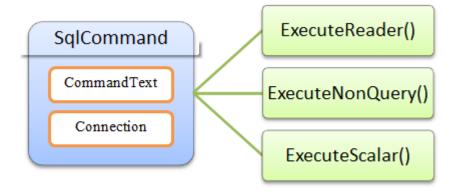


ADO.NET



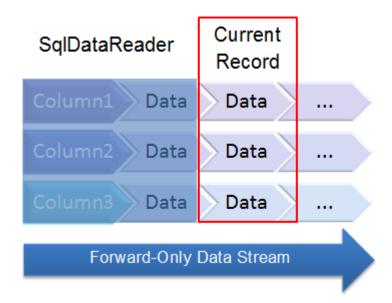


SqlCommand





SqlDataReader





DataSet





So sánh giữa Entity Framework và ADO.NET

	Entity Framework	ADO.NET
Performance	Chậm hơn ADO.NET	Rất Nhanh
Số lượng code	Code ít hơn, đã hỗ trợ code ở tầng Data Layer => tiết kiệm thời gian	Code nhiều hơn, cấu hình phức tạp hơn => mất nhiều thời gian code
Khả năng mở rộng	phụ thuộc vào framework và khó maintain	Có thể mở rộng dễ maintain hơn



Performance

